ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 81 /2026/QĐ-UBND	*Lạng Sơn, ngày 12 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 43/2024/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 619/TTr-SNNMT ngày 26 tháng 10 năm 2026 và Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 822/BC-STP ngày 05 tháng 11 năm 2026;

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

1. Sửa đổi bổ sung khoản 1 Điều 1 như sau:

"1. Quy định này quy định về quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa

vụ tài chính về đất đai trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn theo quy định tại khoản 6 Điều 48 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 13 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ.".

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Điều 4 như sau:

"Điều 4. Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp xác định giá đất theo Bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất".

b) Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Trường hợp khi Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan có chức năng quản lý đất đai hoàn thiện hồ sơ và lập phiếu chuyển thông tin địa chính thửa đất, chuyển hồ sơ đến cơ quan thuế cùng cấp để tính tiền sử dụng đất, tiền thuê đất theo quy định. Thành phần hồ sơ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 42 Nghị định số 103/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại điểm b khoản 12 và khoản 20 Điều 13 Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ).

b) Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, cơ quan Thuế xác định và ban hành thông báo tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp gửi đến người sử dụng đất, cơ quan có chức năng quản lý đất đai cùng cấp, đồng thời gửi đến Kho bạc Nhà nước để theo dõi, hoạch toán theo quy định.

Trường hợp chưa đủ cơ sở để tính số tiền sử dụng đất, tiền thuê đất và các khoản phải nộp khác thì trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan Thuế phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan có chức năng quản lý đất đai để bổ sung, hoàn thiện hồ sơ; trong thời hạn 02 ngày làm việc, cơ quan có chức năng quản lý đất đai bổ sung hồ sơ gửi lại cơ quan Thuế; sau khi có đủ hồ sơ hợp lệ thì cơ quan Thuế phải xác định và ban hành thông báo tiền sử dụng đất, tiền thuê đất chậm nhất sau 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ bổ sung.

c) Trường hợp thực hiện dự án đầu tư có mục đích hỗn hợp theo quy hoạch xây dựng theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP của Chính phủ thì thực hiện quy trình luân chuyển hồ sơ theo quy định tại Điều 5.

d) Trường hợp xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất tại khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội thì thực hiện quy trình luân chuyển hồ sơ theo quy định tại Điều 6.".

3. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

a) Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Điều 5 như sau:

"Điều 5. Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính đối với trường hợp xác định theo Giá đất cụ thể".

b) Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 như sau:

"a) Cơ quan có chức năng quản lý đất đai lựa chọn Tổ chức thực hiện định giá đất theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

Đối với trường hợp chỉ định thầu rút gọn: trong thời gian 10 ngày làm việc theo quy định tại Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ, cơ quan có chức năng quản lý đất đai lựa chọn Tổ chức thực hiện định giá đất theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 và điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ); xây dựng Báo cáo thuyết minh Phương án giá đất và dự thảo Chứng thư định giá đất.

Đối với trường hợp đấu thầu rộng rãi: trong thời gian 45 ngày làm việc (bao gồm thời gian gia hạn 01 lần đối với trường hợp không có Nhà thầu tham dự), cơ quan có chức năng quản lý đất đai lựa chọn Tổ chức thực hiện định giá đất theo quy định tại khoản 5 Điều 13 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 8 Điều 1 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 và điểm b khoản 1 Điều 10 Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ); xây dựng Báo cáo thuyết minh Phương án giá đất và dự thảo Chứng thư định giá đất.

Trong thời gian 22 ngày làm việc, Tổ chức thực hiện định giá đất lập Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất và dự thảo Chứng thư định giá đất.".

c) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 1 như sau:

"b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ khi nhận được Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất và dự thảo Chứng thư định giá đất của Tổ chức thực hiện định giá đất, cơ quan có chức năng quản lý đất đai có trách nhiệm kiểm tra tính đầy đủ về nội dung của Báo cáo, trình Hội đồng thẩm định giá đất cùng cấp đối với trường hợp đủ điều kiện hoặc thông báo kết quả kiểm tra gửi đến Tổ chức thực hiện định giá đất.

Đối với trường hợp chưa đủ điều kiện, cần bổ sung hồ sơ, trong thời gian 03 ngày làm việc, Tổ chức thực hiện định giá đất hoàn thiện, bổ sung hồ sơ chuyển đến cơ quan có chức năng quản lý đất đai.

Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Báo cáo thuyết minh xây dựng phương án giá đất, dự thảo Chứng thư định giá đất hoàn chỉnh, bổ sung của Tổ chức thực hiện định giá đất, cơ quan có chức năng quản lý đất đai trình Hội đồng thẩm định giá đất cùng cấp kiểm tra, xem xét, thẩm định (Hồ sơ trình Hội đồng thẩm định giá đất theo quy định tại khoản 1 Điều 34 Nghị

định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ; được sửa đổi, bổ sung tại điểm a khoản 14 Điều 1 Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 của Chính phủ).".

4. Sửa đổi, bổ sung tiêu đề Điều 6 như sau:

"Điều 6. Quy trình luân chuyển hồ sơ xác định giá đất khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.".

Điều 2. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với các trường hợp đã có quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; chuyển hình thức sử dụng đất, công nhận quyền sử dụng đất, gia hạn sử dụng đất, điều chỉnh thời hạn sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch xây dựng chi tiết; điều chỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất mà làm thay đổi tiền sử dụng đất, tiền thuê đất đã nộp nhưng đến ngày quyết định này có hiệu lực thi hành mà chưa luân chuyển hồ sơ xác định nghĩa vụ tài chính thì thực hiện quy trình luân chuyển hồ sơ nghĩa vụ tài chính theo quyết định này.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 11 năm 2026.

2. Bãi bỏ Điều 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 65/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

3. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các Tổ chức Chính trị - xã hội;
- Cổng TTĐT tỉnh, Báo và PTTH Lạng Sơn;
- CVP, PCVP UBND tỉnh, các Phòng CM;
- Lưu: VT, KTCN (DTTT).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Đinh Hữu Học